

Bản án số: 99/2021/HS-ST
Ngày 11 tháng 8 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thu Hằng và bà Nguyễn Thị Thuý Nga.

Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VY.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VY, Tòa án nhân dân thành phố VY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Mạnh N, sinh ngày 06/02/1991, tại Thái Nguyên; nơi cư trú: Thôn La Hoá, xã PL, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Ph và bà Chu Thị L; vợ: Phan Thị Cẩm A (đã ly hôn); con: Chưa có; Tiền án: Tại bản án hình sự số: 150/2018/HSST ngày 03/12/2018 của Tòa án nhân dân thành phố VY xử phạt Nam 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” Nam đã chấp hành xong án phí và chấp hành xong hình phạt ngày 12/9/2019 nhưng chưa được xoá án tích; tiền sự: Không, bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2021 đến nay (có mặt).

2. Phùng Sinh H, sinh ngày 01/5/1976, tại Yên Bái; nơi cư trú: Thôn Đá Gân, xã CT, huyện VC, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Vinh Chu (đã chết) và bà Phùng Thị Ch; vợ: Triệu Thị Th (đã ly hôn); con: 02 con; Tiền án: Tại bản án hình sự số: 10/2020/HSST ngày 24/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt H 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, H đã chấp hành xong án phí và chưa chấp hành xong thời gian thử thách; tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 14/2002/HSST ngày 23/7/2002 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt Phùng Sinh H 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 05/10/2003 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, ngày 10/09/2008 đã chấp hành xong án phí;

+ Ngày 29/5/2012, Phùng Sinh H bị đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội số 6 Hà Nội theo Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 23/5/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, thời hạn 24 tháng. Đến ngày 17/5/2014, H chuyển sang Trung tâm quản lý sau cai nghiện ma túy số 2 - Hà Nội, ngày 15/5/2016 chấp hành xong trở về địa phương;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 02/4/2021 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/4/2021, Tổ công tác của Công an phường NN, thành phố VY làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực phố Chiền thuộc phường NQ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, phát hiện Hoàng Mạnh N, sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn La Hóa, xã Lâu Thượng, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên và Phùng Sinh H, sinh năm 1976, hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đá Gân, xã Cát Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra và thu giữ tại túi quần bên phải H đang mặc 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất cục bột màu trắng, tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật ký hiệu A1 (H và Nam đều tự khai nhận đó là gói ma túy Hero in của H và Nam vừa mua để cùng sử dụng cho bản thân). Sau đó Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc, đưa H và Nam về trụ sở Công an phường Ngô Quyền làm việc, sau đó bàn giao hồ sơ cùng các đối tượng Nam và H cho Công an thành phố VY để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 760/KLGD ngày 05/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2280g (không phải hai hai tám mươigam, không kể bao bì) loại Heroine.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,1839 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy “Mẫu trả”.

Về nguồn gốc 01 gói ma túy (Heroine) mà Cơ quan Công an đã thu giữ của Phùng Sinh H, quá trình điều tra H và Nam đều khai nhận: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 02/4/2021, H đang một mình đi bộ ở khu vực đường tàu hỏa thuộc

phường Ngô Quyền, thành phố VY thì gặp Nam. Qua nói chuyện với nhau, Nam biết H cũng là người nghiện ma túy nên Nam rủ H cùng đi mua ma túy để cả hai sử dụng chung cho nhu cầu nghiện của bản thân, H đồng ý. Sau đó, Nam đưa cho H 200.000đ để mua ma túy, H cầm tiền rồi cả hai cùng đi bộ đến khu vực ngõ 5, phố Chiền thuộc phường Ngô Quyền, thành phố VY để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, H một mình đi vào trong ngõ 5 phố Chiền mua ma túy, còn Nam đứng ngoài đầu ngõ chờ. Khi vào trong ngõ, H gặp 01 phụ nữ (không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ) và hỏi mua được của người này 01 gói ma túy (Heroin) với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, H cất gói ma túy vào túi quần bên phải đang mặc và quay lại chỗ Nam đứng chờ rồi cả hai cùng đi tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi Nam và H vừa đi được một đoạn thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ gói ma túy như nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 94/CT-VKSND -VY ngày 06/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đã truy tố Hoàng Mạnh N và Phùng Sinh H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị Hoàng Mạnh N và Phùng Sinh H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh N và Phùng Sinh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Hoàng Mạnh N; xử phạt tù 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/4/2021. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 55; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đối với bị cáo Phùng Sinh H; xử phạt tù 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm tù 06 tháng tù, tổng hợp với bản án hình sự số: 10/2020/HSST ngày 24/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt H 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bị cáo phải chấp hành chung là từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/4/2021.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, nghề nghiệp đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

năm 2015, tịch thu tiêu huỷ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,1839gam ma túy Heroin và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả” hoàn lại sau giám định, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

Bị cáo Nam và H không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Mạnh N và Phùng Sinh H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/4/2021, tại phố Chiền thuộc phường Ngô Quyền, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, Hoàng Mạnh N và Phùng Sinh H có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy qua giám định là Heroin có khối lượng 0,2280gam để sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân thì bị Tổ công tác của Công an phường Ngô Quyền, thành phố VY kiểm tra phát hiện và thu giữ vật chứng có liên quan.

Hành vi của Hoàng Mạnh N và Phùng Sinh H đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) ..., Heroin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người, làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, vai trò tham gia trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có mức cao nhất của khung hình phạt tù

đến 5 năm nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trong vụ án này, bị cáo Nam là người khởi xướng và rủ rê bị cáo H đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Bị cáo H trực tiếp đi mua ma túy, để cùng nhau mang ma túy về sử dụng, các bị cáo đã thực hiện hành vi cố ý trực tiếp tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nam và H đều có 01 tiền án hiện chưa được xóa án tích, do vậy lần phạm tội này các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo H phạm tội trong thời gian thử thách cho hưởng án treo của Bản án hình sự số: 10/2020/HSST ngày 24/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Cụ thể ngày 24/4/2020 bị cáo H bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 02/4/2021 bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách cho hưởng án treo. Theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 02/2018/HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định “Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự...”. Do vậy, Hội đồng xét xử tổng hợp với hình phạt tù của bản án hình sự số: 10/2020/HSST ngày 24/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự để buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Nam và H, quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Song xét thấy bị cáo Nam và H là người nghiện ma túy, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, H phạm tội trong thời gian thử thách cho hưởng án treo và là người có nhân thân xấu đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản và đưa và đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chứng tỏ các bị cáo là người rất coi thường pháp luật. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, các bị cáo

là người nghiện ma túy, không có tài sản, nghề ngH, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với người có liên quan trong vụ án: Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Phùng Sinh H, H không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ của người này, Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành xác minh về người phụ nữ này, kết quả rà soát xác minh nhưng chưa xác định được. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,1839gam ma túy Heroin và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả” hoàn lại sau giám định, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Mạnh N và Nguyễn Sinh H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh N 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/4/2021);

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 55; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số: 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sinh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” của Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2020/HSST ngày 24/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái, buộc bị cáo Nguyễn Sinh H phải chấp hành hình phạt tù chung của hai Bản án là 03 (ba)

năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/4/2021).

3. Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật hoàn lại sau giám định 0,1839gam ma túy Heroin và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả”.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố VY với Chi cục thi hành án dân sự thành phố VY).

4. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hoàng Mạnh N và Nguyễn Sinh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố VY;
- Công an thành phố VY;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án VY;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Tiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thu Hằng Nguyễn Thị Thuý Nga

Đào Văn Tiến

